Thứ Tư, Ngày 23 Tháng 8 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Áp lực chốt lời "

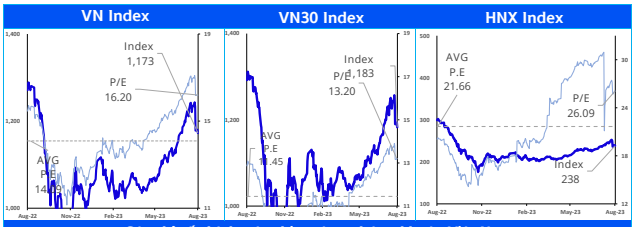
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản sụt giảm, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 7.93 điểm, tương ứng với 0.67%, đạt 1,172.56 điểm; HNX-Index giảm 1.58 điểm (0.66%), đạt 238.07 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 747 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 556.36 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG và VPB.

▶ GAS (+1.60%), VIC (+0.78%), VNM (+1.10%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-2.38%), VHM (-1.80%), HPG (-1.91%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thực phẩm – Đồ uống và SX Nhựa – Hóa chất là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: VNM và GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường mở cửa tăng điểm nhưng không duy trì được sắc xanh khi áp lực chốt lời của lượng hàng bắt đáy phiên thứ 2 về tài khoản trong phiên chiều. Hiện tại thị trường đang phản ứng tại MA 50 vùng 1170 điểm và có xu hướng thình thành nền giá mới. Thanh khoản khả năng cao sẽ thấp trong thời gian tới khi thị trường đang quan sát là chủ yếu.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,173	-0.7	-1.1	-7.7	16.2	1.8	4,714,942
VN30 Index	1,183	-0.9	-0.3	-8.4	13.2	1.7	3,422,815
VN Midcap	1,605	-0.6	0.5	-7.6	14.7	1.5	791,905
VN Smallcap	1,357	0.1	-2.9	-14.4	22.0	1.1	238,344
HNX Index	238	-0.7	1.3	-20.4	26.1	1.3	275,598
UpCom	89	-0.1	1.4	-3.7	13.4	1.8	1,070,276

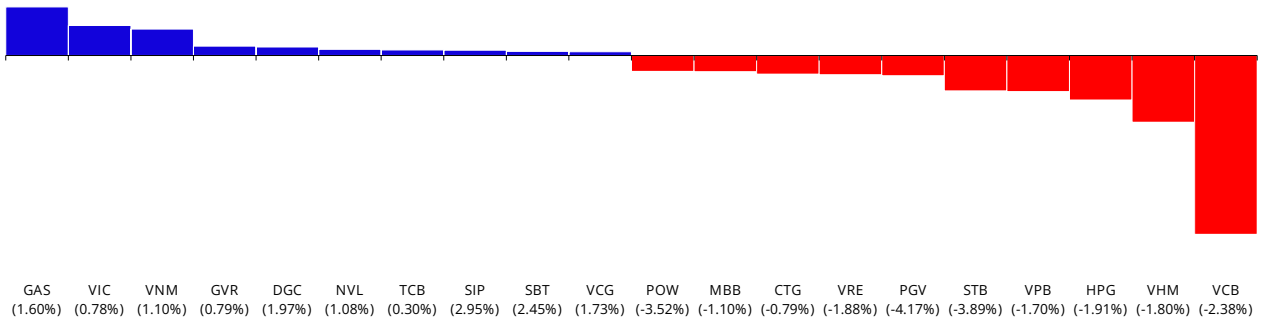
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.8	-5.5	19.5	0.8	19.5	2.9	100,249
Bảo hiểm	0.1	-3.2	1.4	-17.2	18.3	1.6	46,092
Bất động sản	-0.6	2.8	16.0	-22.9	16.1	1.7	867,540
CNTT	0.0	6.3	29.6	11.8	21.0	4.0	124,870
Dầu khí	-0.4	-6.7	42.7	-9.4	42.1	2.5	61,028
Dịch vụ tài chính	-1.3	3.5	69.4	4.3	27.0	1.7	158,981
Tiện ích	0.2	-0.5	7.0	-8.8	12.1	2.2	324,603
Du lịch và Giải trí	-1.4	-3.0	-10.8	-23.7	n.a	8.7	90,826
Hàng & DV CN	0.1	-3.7	14.7	-4.4	12.5	1.6	130,939
Hàng CN & Gia dụng	-0.9	-4.9	-2.3	-11.4	10.7	1.8	50,622
Hóa chất	0.4	-6.7	23.8	-18.6	7.5	1.4	162,043
Ngân hàng	-1.2	-1.0	21.1	7.9	9.0	1.7	1,765,637
Ô tô và phụ tùng	0.3	13.5	26.6	-3.5	13.7	1.1	22,691
Tài nguyên Cơ bản	-1.5	-8.3	40.4	1.4	26.0	1.4	196,639
Th.phẩm & Đồ uống	0.3	-3.5	-6.2	-18.8	20.7	3.0	466,596
Truyền thông	-0.6	-9.3	28.6	-30.4	15.5	0.8	1,133
Xây dựng và Vật liệu	-0.4	-6.4	37.8	-15.2	22.9	1.3	107,917
Y tế	-0.1	-7.6	20.4	10.8	15.0	2.2	36,675

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.2	0.3	2.6	0.2	0.2	-4.5
USD/JPY	145	-0.3	-0.6	2.8	4.9	10.9	6.3
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	1.4	3.3	5.7	6.7
KRW/USD	1,340	0.3	0.2	4.7	2.1	5.9	-0.4
EUR/USD	1	0.2	0.5	2.2	-0.5	-1.1	-7.9
USD/VND	23,970	0.1	0.1	1.2	2.1	1.4	2.3
Dầu Thô	79	-0.6	-0.3	2.7	8.6	-1.3	-15.5
Xăng	237	-15.0	-17.3	-15.4	-10.9	-3.6	-19.2
Khí đốt	3	0.1	-1.2	-5.6	10.4	-42.7	-72.1
Than	150	0.5	1.9	12.8	-6.5	-62.9	-64.1
Vàng	1,904	0.4	0.7	-2.6	-3.6	4.4	8.9
Thép cuộn	3,954	1.2	0.2	1.1	4.5	-4.7	-0.2

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)ABB – Ngân hàng: Nhằm bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp của ABBank, ngân hàng này sẽ triển khai phát hành 6,000 tỷ đồng trái phiếu với mệnh giá trái phiếu là 100 triệu đồng/TP.

2)DL1 – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Alpha Seven (DL1) muốn hủy kế hoạch phát hành 76 triệu cổ phiếu hoán đổi nợ. Năm 2021, DL1 đã huy động các khoản vốn vay phát hành trái phiếu riêng lẻ và vay cá nhân với tổng số tiền 760 tỷ đồng.

3)RDP – Hóa chất: Với việc lỗ luỹ kế, giá cổ phiếu nằm dưới mệnh giá, Công ty cổ phần Rạng Đông Holding (mã RDP) tìm cách gọi vốn qua phát hành riêng lẻ để trả nợ vay sắp đáo hạn.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: Doanh thu tháng 7 của Thế Giới Di Động (MWG) hồi phục lên gần 10,000 tỷ. Bách Hoá Xanh đạt doanh thu hơn 2,800 tỷ đồng, tiếp tục tăng 20% so với cùng kỳ và 10% so với tháng 6 liền trước.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/22/2023	8/23/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-14.2	290	274	320	
2	Ngân hàng	-22.6	3,322	3,022	3,905	
3	Truyền thông	-22.9	1	1	2	
4	Bất động sản	-27.6	4,708	4,382	6,049	
5	Ô tô và phụ tùng	-28.5	374	215	300	
6	Du lịch và Giải trí	-29.0	133	105	148	
7	Thực phẩm và đồ uống	-38.1	1,187	861	1,390	
8	Dịch vụ tài chính	-38.5	4,101	2,364	3,847	
9	Dầu khí	-39.3	123	101	166	
10	Hóa chất	-39.8	723	546	906	
11	Xây dựng và Vật liệu	-45.2	1,297	862	1,572	
12	Bán lẻ	-46.0	835	387	718	
13	Y tế	-46.5	21	17	32	
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-47.3	654	496	941	
15	Công nghệ Thông tin	-47.4	228	146	278	
16	Tài nguyên Cơ bản	-50.0	1,442	859	1,717	
17	Bảo hiểm	-50.8	64	33	66	

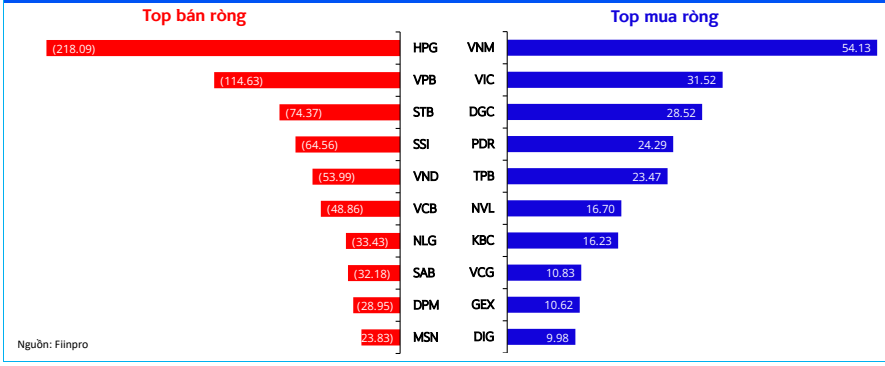
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,900	-3.9	-6.1	37.3	8	1,206.1	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	28,450	7.0	6.6	42.3	102	35.5	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	101,900	1.6	1.7	0.4	21	73.5	
KDC	Tập đoàn KIDO	Thực phẩm và đồ uống	63,300	0.5	-0.3	-2.6	20	71.1	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	150,100	0.1	-4.6	-10.1	24	53.2	
ELC	Phát triển Công nghệ ĐT-VT	Công nghệ Thông tin	24,800	5.3	17.8	155.7	36	15.1	
DVP	ĐT và PT Cảng Đình Vũ	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	58,900	0.3	-2.8	28.3	234	4.8	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	8,820	6.8	-8.4	101.8	94	6.1	
SSB	SeABank	Ngân hàng	28,200	0.0	-4.4	3.1	9	33.9	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	26,300	2.7	-4.0	-19.9	36	8.4	
NHH	Nhựa Hà Nội	Hóa chất	14,900	5.3	-5.1	13.7	19	10.8	
LBM	Khoáng sản Lâm Đồng	Xây dựng và Vật liệu	48,500	2.6	1.4	18.0	153	2.6	
D2D	Phát triển Đô thị số 2	Bất động sản	28,850	-0.2	-2.5	26.8	91	3.2	
CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	8,110	6.0	-2.8	56.0	36	4.4	
SHA	Sơn Hà Sài Gòn	Tài nguyên Cơ bản	5,170	6.8	1.4	32.6	298	1.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ELC	Phát triển Công nghệ ĐT-VT	Công nghệ Thông tin	24,800.0	5.3	17.8	155.7	15.2	24.80	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	28,450.0	7.0	6.6	42.3	11.2	28.45	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	101,900.0	1.6	1.7	0.4	2.8	101.90	
KDC	Tập đoàn KIDO	Thực phẩm và đồ uống	63,300.0	0.5	-0.3	-2.6	0.6	63.30	
CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	8,110.0	6.0	-2.8	56.0	2.6	8.11	
NHH	Nhựa Hà Nội	Hóa chất	14,900.0	5.3	-5.1	13.7	1.2	14.90	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	26,300.0	2.7	-4.0	-19.9	-0.3	26.30	
BIC	Bảo hiểm BIDV	Bảo hiểm	28,200.0	-0.4	-1.7	5.4	-0.4	28.20	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	8,820.0	6.8	-8.4	101.8	-5.5	8.82	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	150,100.0	0.1	-4.6	-10.1	-2.7	150.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

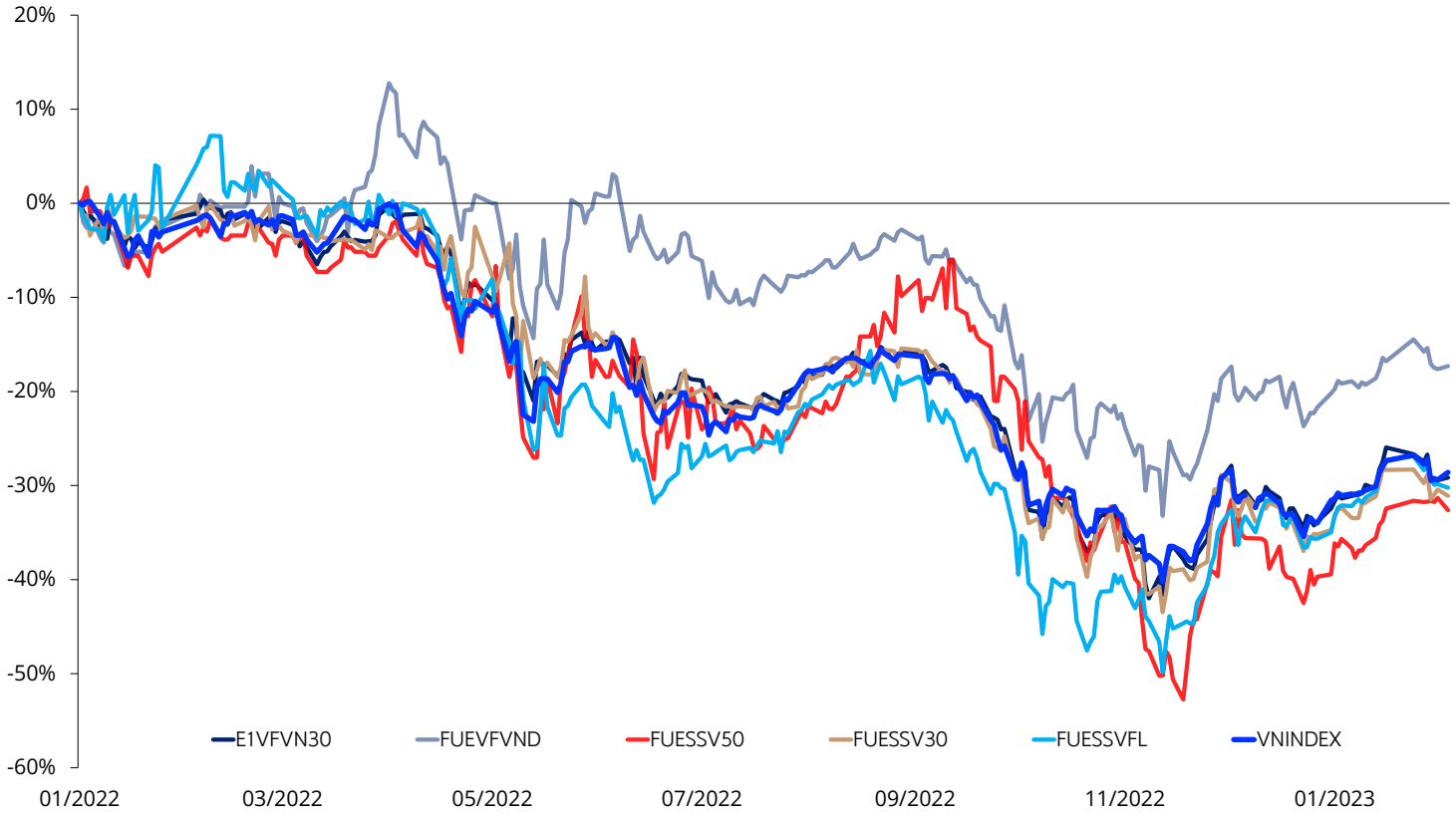
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/23/2023	1,761.2	2,318.3	-557.1
8/22/2023	1,536.1	2,261.1	-725.1
8/21/2023	2,664.6	2,570.8	93.9
8/18/2023	2,554.7	2,126.0	428.7
8/17/2023	1,931.7	1,811.0	120.7
8/16/2023	1,227.3	1,251.1	-23.8
8/15/2023	1,063.2	1,597.3	-534.1
8/14/2023	1,219.8	2,171.4	-951.6
8/11/2023	1,272.6	1,332.0	-59.4
8/10/2023	1,146.7	1,487.7	-341.0
8/9/2023	1,603.8	1,264.8	339.1
8/8/2023	1,328.6	1,565.1	-236.5
8/7/2023	4,327.8	4,722.1	-394.3
8/4/2023	1,565.6	1,385.2	180.3
8/3/2023	1,103.6	1,178.1	-74.5
8/2/2023	1,914.4	1,756.8	157.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,440	-0.5%	0.9%	17.9%	422,700	8.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,900	1.6%	5.0%	34.5%	9,800	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,650	1.2%	3.0%	30.0%	257,000	4.8	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,300	0.0%	-0.8%	12.9%	1,419,900	36.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,570	-0.8%	2.2%	20.2%	137,700	2.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,500	-0.3%	-0.1%	16.2%	29,900	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,990	-0.6%	-0.5%	17.4%	12,000	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,400	0.0%	-0.6%	16.3%	6,000	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,770	-0.4%	0.4%	16.8%	59,300	0.5	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,900	-0.8%	-0.5%	22.2%	70,300	0.7	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,530	0.2%	1.8%	25.1%	53,500	0.6	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,590	-0.5%	-1.7%	n.a	30,000	0.3	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	16,590	0.0%	53.3%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	336.6	-25.8	-42.4	-6.2	25.9	1.0	1.90	1.8	12.6	58.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.4	0.1	0.1	-6.9	47.3	1.0	1.71	1.7	12.2	48.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	182.6	-2.9	-2.2	3.3	36.1	0.8	1.34	1.4	8.9	85.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	826.6	-16.3	-20.9	-6.8	31.0	0.9	1.89	1.9	10.9	86.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-6.9	27.9	0.9	1.71	1.7	13.0	42.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.2	0.1	0.3	-7.9	33.5	0.9	1.85	1.7	11.7	60.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.4	-0.5	-8.3	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-9.7	24.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	12.5	5.0	10.2	-6.5	34.2	0.9	1.85	1.7	11.6	60.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.3	0.4	0.4	n.a	34.3	1.2	1.46	1.5	13.9	45.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	1.4	8.7	n.a	22.6	1.0	1.57	1.3	8.5	68.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	3.3	4.9	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.